**BÀI TẬP ÔN TẬP MÔN SINH HỌC 9**

***( HS làm ra giấy rồi nộp lại cho GV bộ môn để lấy điểm 15 phút)***

**Bài 1:Thế nào là công nghệ tế bào?**

a.Là công nghệ ứng dụng phương pháp nuôi cấy tế bào hoặc mô trên môi trường dinh dưỡng nhân tạo để tạo ra các mô

b.Các cơ thể được tạo ra có thể giống nhau hoặc khác (trong trường hợpxử lí tế bào xôma)với dạng gốc

c.Là công nghệ chuyên nghiên cứu và vận dụng các vấn đề liên quan tới tế bào.

d.Cà a và b

**Bài 2: Ứng dụng công nghệ tế bào là gì?**

a.Nhân giống vô tính cây trồng trong ống nghệm c.Nhân bản vô tính ở động vật

b.Ứng dụng nuôi cấy tế bào và mô trong chọn giống cây trồng d.Cả a,b,c

**Bài 3:Công nghệ tế bào gồm những công đoạn chủ yếu nào?**

a.Tách tế bào hoặc mô từ cơ thể rồi nuôi cấy trên môi trường dinh dưỡng nhân tạo để tạo ra các mô, cơ quan, cơ thể.

b.Dùng hoocmon sinh trưởng để kích thích mô sẹo phân hóa thành cơ quan hay cơ thể hoàn chỉnh

c.Tách và nuôi cấy mô non trong điều kiện dinh dưỡng tối ưu

d.Cả a và b

**Bài 4:Công nghệ sinh học là gì?**

a.Là công nghệ sử dụng tế bào sống và các quá trình sinh học để tạo ra các sản phẩm sinh hcọ cần thiết cho con người

b.Là công nghệ sản xuất và chế biến những sản phẩm thuộc về động thực vật và vi sinh vật

c.Là công nghệ vâïn dụng các kiến thức sinh học trong quy trình sản xuất và chế biến sản phẩm

d.Cả b và c

**Bài 5: Mục đích của việc sử dụng kỉ thuật gen là gì?**

a.Là để chuyển đoạn AND mang một hoặc một cụm gen từ TB của loài cho sang tế bào của loài nhận

b.Là sử dụng những kiểu gen tốt, ổn định để làm giống

c.Là tập trung các gen trội có lợi vaò những cơ thể dùng làm giống

d.Cả a và b

**Bài 6: Kĩ thuật gen gồm những giai đoạn nào?**

a.Tách ADN NST của tế bào cho và tách phân tử ADN dùng làm thể truyền từ vikhuẩn hoặc virut.

b.Tạo ADN tái tổ hợp, cắt ADN của tế bào cho và phân tử ADN làm thể truyền và lập tức ghép ADN của tế bào cho vào ADN của thể truyền.

c.Chuyển ADN tái tổ hợp vào tế bào nhận, tạo điều kiện cho gen ghép thể hiện.

d.Cả a,b,c

**Bài 7: Kĩ thuật gen được ứng dụng như thế nào?**

a.Tạo ra các chủng vi sinh vật mới b. Tạo giống cây trồng biến đổi gen

c.Tạo giông động vật biến đổi gen d.Cả a, b, c

**Bài 8:Các tác nhân vật lí dùng để gây đột biến nhân tạo gồm những loại nào?**

a.Các tia phóng xạ b.Tia tử ngoại c.Sốc nhiệt d.Cả a, b ,c

**Bài 9:Hóa chất có tác dụng gây đột biến như thế nào?**

a.Khi vào tế bào, hóa chất tác động trực tiếp lên phân tử AND, gây ra thay thế, mất hoặc thêm cặp nuclêôtit.

b.Hóa chất làm cản trở sự hình thành thoi vô sắc, gây rối loạn phân bào.

c.Hóa chất tác động vào NST gây đột biến mất đoạn, thêm đoạn, và lập đoạn NST

d.Cả a và b

**Bài 10:Người ta sử dụng hóa chất để gây đột biến bằng cách nào?**

a.Ngâm hạt khô hay hạt nảy mầm ở thời điểm nhất định trong dung dịch hóa chất có nồng độ thích hợp.

b.Tiêm dung dịch hóa chất vào bầu nhụy hoặc quấn bông có tẩm dung dịch hóa chất vào đỉnh sinh dưỡng của thân hoặc chồi.

c.Các hóa chất tác động lên tinh hoàn hoặc buồng trứng của vật nuôi.

d. Cả a, b, c

**Bài 11:Làm thế nào để tạo dòng thuần ở cây giao phấn?**

a.Lấy hạt phấn của cây nào thì rắc lên đầu nhụy của cây hoa đó

b.Gieo hạt của một cây thành một hàng, chọn cây có đặc điểm mong muốnrồi lại cho tự thụ phấn

c.Tiến hành tự thụ phấn liên tục sẽ tạo được dòng thuần

d. Cả a, b, c

**Bài 12: Ý nghĩa của phương pháp tự thụ phấn và giao phối cận huyết là gì?**

a. Củng cố và giữ ổn định những tính trạng mong muốn b. Tạo dòng thuần

c. Đánh giá kiểu gen, phát hiện gen xấu để loại bỏ d. Cả a, b, c

**Bài 13: Hãy sắp xếp thông tin ở cột A với cột B sao cho phù hợp và ghi kết** quả vào cột C ở bảng sau

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Các hình thức | Các đặc điểm thoái hóa | Kết quả |
| 1.Tự thụ phấn  2.Giao phối gần | a. Các cá thể có sức sống kém dần  b.Sinh trưởøng và phát triển yếu  c.Sức đẻ giảm, quái thai, dị tật bẩm, chết non  d.Nhiều cá thể chết hoặc bộc lộ những đặc điểm có hại | 1-  2- |

**Bài 14:Tại sao có hiện tượng ưu thế lai?**

a.Khi 2 bố mẹ thuần chủng, nhiều gen lặn ở trạng thái đồng hợp nên biểu lộ tính trạng xấu

b.Các tính trạng số lượng do gen trội quy định thường có lợi

c.Ở cơ thể lai F1 có nhiều cặp gen dị hợp và biểu hiện tính trạng trội

d. Cả a, b, c

**Bài 15.Muốn duy trì ưu thế lai phải làm gì?**

a.Tăng cường chăm sóc nuôi dưỡng thế hệ lai F1

b.Dùng phương pháp nhân giống vô tính đối với thực vật, dùng phương pháp lai kinh tế đối với động vật

c. Nuôi trồng cách li các cá thể F1

**Bài 16:Ở nước ta tạo ưu thế lai bằng phương pháp nào?**

a. Dùng phương pháp lai kinh tế ,đối với động vật b.Đối vớiTV,dùng phương pháp lai khác dòng.

c.Dùng phương pháp gây đột biến và gây đa bội thể ở sinh vật d.Cả a và b

**Bài 17:Mục đích của chọn chọn lọc trong chọn giống là gì?**

a.Trong quá trình tạo giống có thể xuất hiện kiểu gen xấu

b.Trong lai tạo giống và chọn giống đột biến, nhiều biến dị tổ hợp, đột biến cần được đánh giá, kiểm tra và chọn lọc nhiều lần mới khẳng định được phẩm chất của chúng

c.Đánh giá chọn lọc nhiều lần mới có giống tốt đáp ứng yêu cầu sản xuất và tiêu dùng

d.Cả a và b.

**Bài 18:Trong chọn giống vật nuôi, phương pháp chọn lọc nào sau đây có hiệu quả hơn?**

a.Chọn lọc hàng loạt một lần b.Chọn lọc hàng loạt nhiều lần

c.Chọn lọc cá thể, kiểm tra được giống qua đời con d.Cả a và b

**Bài 19:Những phương pháp chính được sử dụng trong chọn giống cây trồng là gì?**

a.Gây đột biến nhân tạo b. Lai hữu tính để tạo biến dị tổ hợp hoặc chọn lọc cá thể từ giống hiện có

c.Tạo ưu thế lai và tạo giống đa bội thể d. Cả a, b, c.

**Bài 20: “ Chọn lọc hàng loạt là dựa trên………………..chọn ra một nhóm cá thể** phù hợp nhất với mục tiêu chọn lọc để làm giống”. Từ cần điền là gì?

a.Đặc điểm b.Tính trạng c.Kiểu hình d.Kiểu gen

**Bài 21:Chọn câu sai trong các câu sau:**

1. Bằng phương pháp chọn lọc cxá thể đối với thể đột biến ưu tú, người ta đã tạo ra các giống lúa có tiềm năng năng suất cao(DT10, TK 106…)
2. Giống đậu tương DT55(năm 2000) được tạo ra bằng xử lí đột biến giống đậu tương DT74 có thời gian sinh trưởng ngắn, chịu rét tốt, hạt to..
3. Giống lạc V79được tạo ra bằng chiếu xạ tia X vào hạt giống lạc bạch sa: sinh trưởng khỏe, hạt to trung bình, đều, vỏ dễ bóc
4. Giống cà chua hồng lan được tạo từ thể đột biến nhân tạo từ giống cà chua Balan trắng

**Bài 22:Trong chọn giống, gây đột biến nhân tạo gồm có những phương pháp nào?**

a.Gây đột biến nhân tạo rồi chọn các thể đề tạo giống mơiù

b.Phối hợp giữa lai hữu tính và xử lí đột biến

c.Chọn giống bằng chọn dòng tế bào xôma có biến dị hoặc đột biến xôma

d.Cả a, b ,c.

**Bài 23: “ Thành tưụ nổi bật trong…………………… cây trồng ở Việt Nam là gây đột biến nhân tạo, lai hữu tính để tạo ra biến dị tổ hợp, tạo giống ưu thế lai, tạo thể đa bội và áp dụng kĩ thuật của công nghệ tế bào và công nghệ gen” Từ cần điền là gì?**

a.Gây giống b.Tạo giống c.Chọn giống d. Lai giống

**Bài 24: Đối tượng của Di truyền học là:**

*a.*Bản chất và quy luật của hiện tượng di truyền và biến dị b.Cây đậu Hà lan có hoa lưỡng tính

c.Tất cả các thực vật và vi sinh vật d.Cả a, b đúng

-Phương pháp nghiên cứu độc đáo của Menđen là:

*a.*Phương pháp phân tích các thế hệ lai

b.Dùng toán thống kê để phân tích các số liệu thu được

c.Thí nghiệm nhiều trên cây đậu Hà lan

d. Cả a và b đúng

**Bài 25:Ý nghĩa thực tiễn của Di truyền học là:**

a.Cung cấp cơ sở lí thuyết cho khoa học chọn giống

b.Có vai trò quan trọng đối với y học, công nghệ sinh học

c.Cung cấp các kiến thức cơ bản cho các phân môn Sinh học khác(Thực vật học, Động vật học)

*d*.Cả a và b

**Bài 26: Một số thuật ngữ cơ bản được sử dụng trong di truyền học là gì?**

a.Tính trạng b. Cặp tính trạng tương phản c.Dòng thuần chủng *d*.Cả a, b, c

**Bài 27 Dùng từ:*Hình thái,sinh lí, trái ngược nhau, tính trạng, tương phản, đồng nhất, nhân tố* điền vào chỗ trống:**

+Tính trạng là những đặc điểm cụ thể về………….., cấu tạo…………..của một cơ thể.

+Cặp tính trạng……………là hai trạng thái khác nhau thuộc cùng một loại tính trạng có biểu hiện……….

+Gen là …………di truyền xác định hay kiểm tra một hoặc một số………….của sinh vật

+Dòng hay giống thuần chủng là giống có đặc tính DT…………các thế hệ sau giống các thế hệ trước

**Bài 28:Điền các cụm từ thích hợp vào chỗ trống**:Menđen đã giải thích kết quả thí nghiệm của mình bằng sự …………….. và ………….. . của cặp nhân tố di truyền ( gen ) qui định cặp tính trạng tương phản thông qua các quá trình…………………..và ……………. Đó là cơ chế di truyền các tính trạng.

**Bài 29: Khi lai hai cơ thể bố mẹ thuần chủng khác nhau về một cặp tíhn trạng tương phản thì……….**

a.F1 phân li tính trạng theo tỉ lệ 3 trội: 1 lặn

*b*. F2 phân li theo tính trạng tỉ lệ 3 trội: 1 lặn

c. F1  đồng tính về tính trạng của bố mẹ và F2 phân li tính trạng theo tỉ lệ 3 trội: 1 lặn

d. F2 phân li tính trạng theo tỉ lệ trung bình 1 trội: 1 lặn

**Bài 30:Tại sao Menđen chọn các cặp tính trạng tương phản để thực hiện phép lai?**

*a.*Để dễ theo dõi sự biểu hiện của các tính trạng b.Để dễ tác động vào sự biểu hiện các tính trạng

c.Để thực hiện phép lai có hiệu quả cao d.Cả b và c

**Bài 31:Ý nghĩa của phép lai phân tích là gì?**

a/ Phát hiện được thể đồng hợp trong chọn giống

b/ Phát hiện được thể dị hợp trong chọn giống

c/ Để kiểm tra độ thuần chủng của giống

d/ Phát hiện được tính trạng trội và tính trạng lặn.

**Bài 32Khi cho lai cà chua quả đỏ thuần chủng lai phân tích thì thu được :**

a/ Toàn cà chua quả vàng b/ Toàn quả đỏ

c/ Tỉ lệ 1 quả đỏ : 1 quả vàng d/ Tỉ lệ 3 quả đỏ : 1 quả vàng.

**Bài 33:Người ta sử dụng phép lai phân tích nhằm mục đích gì?**

a/ Để nâng cao hiệu quả lai

b/ Xác định được kiểu gen của cá thể mang tính trạng trội.

c/ Để phân biệt thể đồng hợp trội với thể dị hợp

d/ Cả b và c đều đúng

**Bài 34:Kết luận nào sau đây đúng khi nói về kiểu gen aa**

a/ Cá thể có kiểu hình trội b/ Là kiểu gen đồng hợp trội

c/ Luôn biểu hiện kiểu hình lặn d/ Cả a, b, c đều đúng.

**Bài3 5:Thế nào là trội không hoàn toàn?**

a.Là hiện tượng con cái sinh ra chỉ mang tính trạng trung gian giữa bố và mẹ

b.Là hiện tượng di truyền mà trong đó kiểu hình F1 biểu hiện trung gian giữa bố và mẹ

c.Là hiện tượng di truyền mà trong đó kiểu hình F2 biểu hiện theo tỉ lệ : 1trội: 2 trung gian: 1 lặn.

d.Cả b và c.

**BÀI 36:Biến dị tổ hợp là gì?**

a/ Biến dị tổ hợp là làm thay đổi những kiểu hình đã có.

b/ Biến dị tổ hợp là tạo ra những biến đổi hàng loạt.

c/ Biến dị tổ hợp là sự tổ hợp lại những tính trạng đã có ở bố, mẹ.

d/ Cả a và b đều đúng.

**Bài 37:Tại sao biến dị tổ hợp chỉ xảy ra trong sinh sản hữu tính ?**

a/ Vì thông qua giảm phân ( phân li độc lập, tổ hợp tự do của các cặp gen tương ứng ) đã tạo ra sự đa dạng của các giao tử.

b/ Vì trong thụ tinh, các giao tử kết hợp với nhau một cách ngẫu nhiên đã tạo ra nhiều tổ hợp gen.

c/ Vì trong quá trình giảm phân đã có những biến đổi của các gen.

d/ Cả a và b.

**Bài 38: Ở cà chua gen A quy định quả màu đỏ, gen a quy định quả màu vàng .hãy** **xác định kiểu gen và kiểu hình trong phép lai sau:**

a.Cây quả vàng x Cây quả vàng b.Cây quả đỏ x Cây quả vàng c.Cây quả đỏ x cây quả đỏ

**Câu 39: Khi lai hai bố mẹ thuần chủng khác nhau về hai cặp tính trạng tương phản thì:**

a/ Sự phân li của tính trạng này không phụ thuộc vào tính trạng khác.

b/ F1 phân li kiểu hình theo tỉ lệ 1:2:1

c/ F2 có tỉ lệ mỗi kiểu hình bằng tích các tỉ lệ của các tính trạng hợp thành nó.

d/ F2 có tỉ lệ kiểu hình 3:1

**Câu 40:Menđen cho rằng: các tính trạng màu sắc và hình dạng hạt di truyền độc lập vì:**

a.Tất cả F1­ có kiểu hình vàng trơn

b.Tỉ lệ kiểu hình F2 bằng tích các tỉ lệ của các tính trạng hợp thành nó

c.F2 phân li kiểu hình theo tỉ lệ: 9 vàng ,trơn: 3 vàng, nhăn: 3xanh, trơn: 1 xanh, nhăn.

d.Cả b và c đúng

**Câu 41: Ở chuột, màu sắc chiều dài lông di truyền độc lập với nhau, mỗi tính trạng do một gen chi phối. Khi lai hai dòng thuần chủng lông đen, dài với chuột lông trắng, ngắn được F1 toàn chuột lông đen, ngắn. Cho chuột F1 tiếp tục giao phối với nhua được f2 có tỉ lệ kiểu hình như thế nào trong các trươngh2 hợp sau:**

a.9 lông đen, dài: 3 lông đen, ngắn : 3 lông trắng, dài: 1 lông trắng, ngắn

b.9 lông đen, dài: 3 lông đen, ngắn : 3 lông trắng, ngắn: 1 lông trắng, dài.

c.9 lông trắng, ngắn: 3 lông đen, ngắn : 3 lông trắng, dài: 1 lông đen , ngắn

d.9 lông đen, ngắn : 3 lông đen, dài : 3 lông trắng, ngắn: 1 lông trắng, dài

**Câu 42: Ở người gen A quy định tóc xoăn, gen a quy định tóc thẳng, gen B quy định mắt đen, gen b quy định mắt xanh. Các gen này phân li độc lập với nhau. Bố có tóc thẳng, mắt xanh. Mẹ phải có kiểu gen và kiểu hình như thế nào trong các trường hợp sau, để con sinh ra đều là tóc xoăn, mắt đen?**a.AaBb – tóc xoăn, mắt đen b.AaBB – tóc xoăn, mắt đen

c. AABb- tóc xoăn, mắt đen d.AABB- tóc xoăn, mắt đen

**Câu 43: Ở cà chua, gen A quy định quả đỏ, a quy định quả vàng, B quy định quả tròn, b quy định quả bầu dục. Khi cho lai giống cà chua quả màu đỏ ,dạng bầu dục với quả vàng , dạng tròn được F1 đều cho cà chua quả đỏ, dạng tròn. F1 giao phấn với nhau được F2 có 901 cây quả tròn, đỏ ; 299 cây quả đỏ, bầu dục; 301 cây quả vàng, tròn; 103 cây quả vàng, bầu dục.Kiểu gen của P như thế nào trong các trường hợp sau:**

a. P: AABB x aabb b.P:Aabb X aaBb c.P: AaBB x AABb d.Aabb x aaBB